

QTP - LNST sau lợi ích CĐTTS 6T 2026 tăng 44% YoY nhờ chênh lệch giá mở rộng; vượt kỳ vọng - Báo cáo KQKD

Doanh Nghiệp • 20/07/2026

• CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh (QTP) ghi nhận doanh thu quý 2/2026 đạt 3,6 nghìn tỷ đồng (+27% YoY) và LNST sau lợi ích CĐTTS đạt 327 tỷ đồng (+72% YoY). Tăng trưởng lợi nhuận mạnh so với cùng kỳ chủ yếu nhờ (1) chênh lệch giá điện – nhiên liệu tăng 19% YoY, được hỗ trợ bởi chi phí nhiên liệu tương đối thấp hơn so với các nhà máy nhiệt điện than khác như PPC và HND, (2) sản lượng điện thương phẩm tăng 5% YoY nhờ được huy động cao hơn, và (3) doanh thu tài chính tăng mạnh lên 17 tỷ đồng, so với 2 tỷ đồng trong quý 2/2025, phản ánh thu nhập lãi tiền gửi cao hơn nhờ số dư tiền gửi lớn hơn sau khi Công ty đã hoàn tất trả nợ. Các yếu tố tích cực này bù đắp cho chi phí bảo dưỡng và các chi phí khác tăng 29% YoY lên 206 tỷ đồng.

• Trong 6T 2026, QTP ghi nhận doanh thu đạt 6,4 nghìn tỷ đồng (+10% YoY) và LNST sau lợi ích CĐTTS đạt 524 tỷ đồng (+44% YoY). Tăng trưởng lợi nhuận mạnh chủ yếu nhờ (1) chênh lệch giá điện – nhiên liệu cải thiện 13% YoY, (2) sản lượng điện thương phẩm tăng 1% YoY, và (3) doanh thu tài chính tăng mạnh lên 34 tỷ đồng, so với 6 tỷ đồng trong 6T 2025, sau khi chi phí lãi vay được loại bỏ và thu nhập lãi tiền gửi tăng. Các yếu tố tích cực này bù đắp cho chi phí bảo dưỡng và các chi phí khác tăng 26% YoY lên 385 tỷ đồng.

• Chúng tôi nhận thấy tiềm năng điều chỉnh tăng dự báo lợi nhuận cả năm 2026, dù cần thêm đánh giá chi tiết, do doanh thu và LNST sau lợi ích CĐTTS 6T 2026 lần lượt hoàn thành 54% và 76% dự báo năm 2026 của chúng tôi. Kết quả lợi nhuận vượt kỳ vọng chủ yếu nhờ chênh lệch giá điện – nhiên liệu và doanh thu tài chính cao hơn dự kiến, qua đó bù đắp cho chi phí bảo dưỡng và các chi phí khác cao hơn dự kiến.

• Chúng tôi hiện có khuyến nghị MUA đối với QTP, với giá mục tiêu 14.600 đồng/cổ phiếu.

KQKD quý 2 & 6T 2026 của QTP

	Tỷ đồng	Q2 2026	YoY %	6T 2026	YoY %	% dự báo 2026 của Vietcap
Sản lượng điện thương phẩm (triệu kWh)		2.088	5%	3.813	1%	54%
Chênh lệch giá (đồng/kWh)		367	19%	355	13%	109%
Giá bán trung bình (đồng/kWh)		1.736	20%	1.660	8%	101%

Chi phí nguyên vật liệu trung bình (đồng /kWh)	1.369	21%	1.306	7%	99%
Doanh thu	3.625	27%	6.359	10%	54%
Giá vốn hàng bán	-3.206	23%	-5.687	8%	53%
- Chi phí khấu hao	-105	-24%	-222	-19%	41%
- Chi phí bảo trì & chi phí khác	-206	29%	-385	26%	94%
Lợi nhuận gộp	419	57%	671	33%	70%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-26	4%	-48	-1%	38%
Lợi nhuận từ HĐKD (EBIT)	393	63%	624	36%	75%
Thu nhập tài chính	17	700%	34	502%	83%
Chi phí tài chính	0-100%		0-100%		N.M.
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	0-100%		0-100%		N.M.
LNTT	409	72%	655	44%	76%
Chi phí thuế TNDN	-82	71%	-131	44%	76%
LNST báo cáo	327	72%	524	44%	76%

Nguồn: QTP, Vietcap